

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận, thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04/3/2021; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan tổ chức, các cá nhân khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Người khởi kiện: ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Y, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang. Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện là ông Hà Quang T, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Người bị kiện: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 5, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang và ông Phạm Khánh T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Q, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị T và ông Phạm Khánh T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Văn K và bà Vũ Thị Y số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và số tiền lãi là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), tổng số tiền phải thanh toán là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), phương thức thanh toán một lần vào ngày 25 tháng 5 năm 2021.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư